

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 30/2003/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Đoàn đàm phán Chính phủ về
kinh tế - thương mại quốc tế**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Quyết định số 116/1998/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng
Chính phủ thành lập Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế;
Xét đề nghị của Chủ tịch ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế, Bộ trưởng Bộ
Thương mại và Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo.

Điều 3. Chủ tịch ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Trưởng đoàn và các thành viên Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

Làm việc của đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2003/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2003
của Thủ tướng Chính phủ)*

Điều 1. Chức năng của Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế

Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế - thương mại quốc tế (dưới đây gọi tắt là Đoàn đàm phán Chính phủ) có chức năng chuẩn bị và tiến hành các cuộc đàm phán để Việt Nam gia nhập hoặc ký kết các điều ước quốc tế về thương mại theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, với trọng tâm trước mắt là đàm phán gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Điều 2. Nhiệm vụ của Đoàn đàm phán Chính phủ

Đoàn đàm phán Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham gia chuẩn bị và đóng góp ý kiến cho các phương án đàm phán tổng thể để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước khi tiến hành đàm phán chính thức;
2. Chuẩn bị và tiến hành các cuộc đàm phán trong khuôn khổ phương án đàm phán đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
3. Báo cáo tổng hợp về kết quả các cuộc đàm phán được thực hiện và kiến nghị các công việc tiếp theo cần triển khai;
4. Phối hợp các Bộ, ngành để điều phối các phương án chuyên ngành phục vụ cho công tác đàm phán và triển khai kết quả đàm phán sau khi đã được Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;
5. Chuẩn bị các văn kiện ghi nhận các kết quả đàm phán;
6. Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế (sau đây gọi tắt là ủy ban).

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Đoàn đàm phán Chính phủ

Đoàn đàm phán Chính phủ bao gồm: Trưởng đoàn, các Phó Trưởng đoàn, các thành viên, Nhóm hỗ trợ kỹ thuật và bộ phận thư ký.

Điều 4. Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ

Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ là Thứ trưởng Bộ Thương mại kiêm Tổng thư ký ủy ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc chuẩn bị và tiến hành đàm phán.

Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác hàng năm của Đoàn đàm phán Chính phủ;

2. Tổ chức và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn đàm phán Chính phủ trình Chủ tịch ủy ban duyệt;
3. Tổng hợp các phương án, chỉ đạo phương thức đàm phán trên cơ sở phương án đàm phán đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
4. Điều hành đàm phán, là người phát ngôn chính thức của Đoàn đàm phán, chịu trách nhiệm về công tác đàm phán;
5. Yêu cầu các Bộ, ngành và cơ quan liên quan chuẩn bị và cung cấp các tài liệu cần thiết phục vụ đàm phán theo đúng tiến độ;
6. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch ủy ban về kết quả các phiên đàm phán và kiến nghị các công việc tiếp theo cần triển khai;
7. Nhận xét về kết quả công việc của các thành viên Đoàn đàm phán Chính phủ.

Điều 5. Các Phó Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ

Các Phó Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ là cán bộ cấp Vụ của các Bộ, ngành liên quan do Chủ tịch ủy ban bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trưởng đoàn, Tổng thư ký ủy ban.

Phó Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ có các nhiệm vụ sau:

1. Phụ trách một số công việc chuyên môn của Đoàn đàm phán Chính phủ theo sự phân công của Trưởng đoàn;
2. Chủ trì các cuộc đàm phán riêng lẻ theo sự phân công của Trưởng đoàn;
3. Giúp Trưởng đoàn thực hiện một số nhiệm vụ nêu tại Điều 4 của Quy chế này khi được Trưởng đoàn ủy quyền.

Điều 6. Các thành viên Đoàn đàm phán Chính phủ

1. Các thành viên Đoàn đàm phán Chính phủ là cán bộ cấp Vụ đại diện của các Bộ, ngành liên quan đến đàm phán, do các Bộ, ngành đề cử để đảm nhiệm chuyên trách công tác trong Đoàn đàm phán Chính phủ và được Chủ tịch ủy ban chấp thuận;
2. Các Bộ, ngành cử cán bộ tham gia Đoàn đàm phán có trách nhiệm tạo mọi thuận lợi cho cán bộ tham gia chuẩn bị và tiến hành đàm phán: dành thời gian thoả đáng, cung cấp tài liệu và hướng dẫn cần thiết, duy trì sự tham gia Đoàn đàm phán của